



Công ty CP may Hữu Nghị

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---oOo---

## **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021 CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ**

Thời gian tổ chức: 8h30 ngày 25 tháng 04 năm 2021

Địa điểm: Nhà hàng Windsor Plaza Lầu 7.

18 An Dương Vương Quận 5, TpHCM



**Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Tp Hồ Chí Minh ngày 25 tháng 04 năm 2021.

**QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
THƯỜNG NIÊN NĂM 2021  
CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ**

- Căn cứ vào điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần may Hữu Nghị đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Hội đồng quản trị Công ty may Hữu Nghị kính trình Đại hội nội dung qui chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 như sau :

**Điều 1. Mục tiêu**

1. Hoàn thành nhiệm vụ của Đại hội đề ra và đạt được sự đồng thuận cao nhất của cổ đông.
2. Đảm bảo nguyên tắc làm việc công khai, công bằng dân chủ, đoàn kết.
3. Vì quyền lợi của cổ đông và đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững của Công ty.

**Điều 2. Trật tự của Đại hội**

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội mặc trang phục chỉnh tề, lịch sự, xuất trình đầy đủ các giấy tờ tùy thân, thư mời họp và các giấy tờ liên quan đến việc xác minh tư cách đại biểu tại bàn tiếp đón.
2. Giữ trật tự và tư cách nghiêm túc trong giờ họp. Không hút thuốc lá, không nói chuyện ồn ào, không sử dụng điện thoại di động trong Hội trường (nếu có nhu cầu xin mời Quý cổ đông trao đổi bên ngoài Hội trường), giao tiếp hòa nhã, thân thiện.
3. Tất cả Quý cổ đông trước tham dự Hội nghị phải đeo khẩu trang rửa tay với dung dịch sát khuẩn và kiểm tra thân nhiệt trước khi vào hội nghị.
4. Trong thời gian tham dự Hội Nghị đề nghị Quý Cổ Đông hạn chế tiếp xúc gần với nhau, hạn chế đi lại và ngồi đúng vị trí.

**Điều 3. Biểu quyết thông qua các vấn đề của Đại hội.**

1. Nguyên tắc: theo yêu cầu của chủ tọa Đại hội cần lấy biểu quyết các vấn đề, Đại hội sẽ tiến hành biểu quyết công khai bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết do Ban tổ chức Đại hội phát ra. Thẻ biểu quyết có in tên, mã số cổ đông, số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu.
2. Cách biểu quyết: với nội dung được yêu cầu biểu quyết, cổ đông thống nhất ý kiến hoặc không thống nhất ý kiến bằng cách giơ thẻ biểu quyết, cổ đông không giơ thẻ biểu quyết được xem như đồng ý nội dung cần biểu quyết.

**Điều 4. Thảo luận nội dung họp và giải đáp thắc mắc.**

Sau khi tiến hành xong các báo cáo được trình tại Đại hội, Chủ tọa Đại hội tiếp tục chủ trì phiên thảo luận, tiếp nhận ý kiến của các cổ đông và giải đáp thắc mắc theo nguyên tắc và cách thức sau:

1. Cổ đông tham dự Đại hội trực tiếp phát biểu đóng góp ý kiến với Đại hội.



2. Chủ tọa Đại hội chỉ trả lời trực tiếp các câu hỏi trọng tâm, các câu hỏi liên quan đến các nội dung trong chương trình Đại hội, mang tính chất đại diện cho nhiều cổ đông, không trả lời trực tiếp và giải thích chi tiết các nội dung đã được công bố thông tin, đã được quy định trong pháp luật, các nội dung có tính chất giải thích chuyên môn, chi tiết mang tính chất phục vụ yêu cầu riêng biệt của cá nhân cổ đông.
3. Các câu hỏi thông tin riêng lẻ hoặc không liên quan trực tiếp đến nội dung Đại hội, sẽ được ban thư ký tập hợp và trả lời bằng văn bản hoặc thông tin trên website của công ty.
4. Các câu hỏi không kịp trả lời trong Đại hội do thời gian có hạn, cũng sẽ được trả lời bằng văn tới cổ đông.

#### **Điều 5. Trách nhiệm của chủ tọa Đại hội**

1. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung của chương trình nghị sự, các quy chế, thể lệ đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa Đại hội làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
3. Giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có) trong quá trình diễn ra Đại hội.

#### **Điều 6. Trách nhiệm của Ban thẩm tra tư cách cổ đông, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu.**

1. Ban thẩm tra tư cách cổ đông do ban Tổ chức Đại hội phân công, làm nhiệm vụ kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội và báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông.
2. Ban thư ký gồm 01 người do chủ tọa Đại hội giới thiệu, chịu trách nhiệm trước chủ tọa Đại hội và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình; ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến tại Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua kể cả các vấn đề còn bảo lưu tại Đại hội; ghi chép biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.
3. Ban kiểm phiếu gồm 03 người do Chủ tọa Đoàn giới thiệu và được Đại hội thông qua, nhiệm vụ kiểm tra và ghi nhận kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử tại Đại hội.

Trên đây là toàn bộ nội dung Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần may Hữu Nghị.

Kính trình Đại hội thông qua .

**QUY CHẾ LÀM VIỆC NÀY CÓ HIỆU LỰC THỰC HIỆN NGAY SAU KHI ĐƯỢC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA.**

**BAN TỔ CHỨC**



## **CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

Thời gian: Từ 8h30 đến 12h00 ngày 25 tháng 04 năm 2021

Địa điểm: Tại Windsor Plaza Hồ Chí Minh Lầu 7.

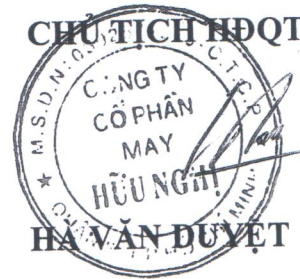
Thành phần: Các cổ đông được mời theo danh sách chốt ngày 30 tháng 03 năm 2021.

<b>Thời gian</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Thời lượng</b>
8h00 – 8h30	Đón tiếp và thẩm tra tư cách đại biểu.	30 phút
8h30 – 8h45	Báo cáo của Ban kiểm tra tư cách cổ đông, tuyên bố tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội.	15 phút
8h45 – 9h00	Khai mạc Đại hội - Tuyên bố lý do tổ chức Đại hội. - Giới thiệu đại biểu. - Thông qua quy chế làm việc của Đại hội. - Đoàn chủ tịch thông qua Ban thư ký. - Đoàn chủ tịch thông qua chương trình của Đại hội.	15 phút
9h00 – 10h00	- Thông qua báo cáo của Chủ tịch về kết quả thực hiện SXKD năm 2020 và KH SXKD năm 2021. - Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020. - Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2020 và KH năm 2021.	60 phút
10h00 – 10h30	Thông qua các tờ trình: - Trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2020. - Trình chi phí thù lao, hoạt động của hội đồng quản trị và ban kiểm soát năm 2020. - Trình thưởng lợi nhuận vượt kế hoạch cho HĐQT năm 2020.	30 phút
10h30 – 10h45	Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát. - Kết quả hoạt động năm 2020 và kế hoạch năm 2021. - Quyết toán tờ trình chi phí hoạt động của hoạt động HĐQT và BKS, thưởng cho HĐQT năm 2020.	15 phút
10h45 – 10h50	Chọn đơn vị kiểm toán cho năm 2021.	5 phút
10h50 – 10h55	Thông qua việc chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc năm 2021.	5 phút



Thời gian	Nội dung	Thời lượng
10h55 – 11h00	Thông qua thay đổi giấy phép kinh doanh bổ sung mua bán điện phần năng lượng mặt trời	5 phút
11h00 – 11h40	Thảo luận và biểu quyết.	40 phút
11h40 – 11h45	HĐQT xây dựng sửa đổi Điều lệ cho phù hợp với luật Doanh nghiệp có hiệu lực từ tháng 01/2021 để trình Đại hội cổ đông gần nhất.	05 phút
11h45 – 12h00	Thông qua biên bản Đại hội.	15 phút
12h00	Tuyên bố bế mạc.	

**T.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**





**Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam**

**Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Tp Hồ Chí Minh ngày 26 tháng 03 năm 2021.

Kính thưa:

- Đại hội cổ đông thường niên năm 2021.
- Quý vị cổ đông.

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH SXKD NĂM 2020**  
**KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2021**

Nội dung gồm:

- Thực hiện kế hoạch SXKD năm 2020.
- Báo cáo Tài chính năm 2010 đã được kiểm toán.
- Báo cáo hoạt động của HĐQT và ban kiểm soát.
- Thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2020.
- Thông qua tờ trình khác.
- Báo cáo về xây dựng KHSXKD năm 2021.

**PHẦN 1: THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020.**

**I. Đánh giá chung**

1. Nhìn chung tình hình kinh tế chính trị diễn biến hết sức phức tạp. Có nhiều khác biệt như chiến tranh thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc chưa có hồi kết. Dịch Covid19 lan rộng khắp nơi trên phạm vi toàn cầu, cũng chưa khẳng định bao giờ sẽ hết dịch.
2. Các sự kiện trên đã làm cho nền kinh tế sa sút nghiêm trọng. Nguồn lực bị tổn thất. Nhiều ngành kinh tế phải ngừng hoạt động và phá sản. Trong đó có ngành dệt may.
  - + Toàn thế giới: Kim ngạch xuất khẩu chỉ đạt 600 tỷ USD giảm 20%
  - + Mỹ: kim ngạch xuất khẩu đạt 96 tỷ USD tỷ lệ giảm 20%Riêng Việt Nam tuy có ảnh hưởng, nhưng kim ngạch xuất khẩu đạt 34 tỷ USD so với 2019 giảm 17%.
3. Riêng công ty nguồn hàng không ổn định như năm 2019 nhưng vẫn đạt 38 triệu USD tỷ lệ 124,2% so với kế hoạch bằng 75,4% so với cùng kỳ 2019. Trong đó:
  - Xuất khẩu vào Mỹ đạt 27.914.000 USD tỷ lệ 72%
  - Xuất khẩu vào Nhật đạt 8.178.000 USD tỷ lệ 21%



Tình hình lao động không ổn định biến động với tỷ lệ cao:

- Lao động tăng: 575 lao động
- Lao động giảm: 1.050 lao động
- Lao động bình quân trong năm: 2.770 lao động

Lao động thiếu nên phải thu hẹp sản xuất: từ 46 chuyên may sắp xếp lại còn 39 chuyên may. Việc tuyển dụng bổ sung lao động cho chuyên thiếu và lập lại chuyên mới là rất khó.

## II. Thực hiện các chỉ tiêu năm 2020.

Năm 2020 gặp rất nhiều khó khăn trong quá trình thực hiện từ việc tổ chức phòng chống dịch, khai thác nguồn hàng mới, cạnh tranh quyết liệt về nguồn hàng, giá cả. Song được lãnh đạo, chỉ đạo của HĐQT, Đảng ủy, Ban điều hành và tập thể người lao động công ty đã thực hiện hoàn thành vượt mức kế hoạch do Đại hội cổ đông đề ra.

1. Thực hiện các chỉ tiêu (xem biểu số 01|KH-KDTH)
2. Xem Báo cáo kiểm toán tài chính đã được công ty kiểm toán theo chuẩn mực.
3. Kết quả đạt được trong năm

- Kim ngạch xuất khẩu	38.750.545 usd	so với KH	đạt	124,2%
- Doanh thu	900 tỷ đồng	so với KH	đạt	123,8%
- Thu nhập bình quân	9.412.000 đồng	so với KH	đạt	97,8%
- Lợi nhuận thực hiện	76 tỷ đồng	so với KH	đạt	191,6%
- Chia cổ tức	47,5 tỷ đồng	so với KH	đạt	200%
- Nộp ngân sách	15,39 tỷ đồng	so với KH	đạt	200%
- Đầu tư xây dựng	81 tỷ đồng	so với KH	đạt	142,7%
- Chính sách xã hội	450 triệu đồng			

4. Hoàn thành công trình mở rộng cải tạo XN6 (PX3) đã được đưa vào sử dụng ngày với giá trị 45,3 tỷ đồng đã được kiểm toán.
5. Đảm bảo giá trị cổ phiếu ổn định ở mức 41.000 - 43.000 đồng / 1 cổ phiếu.
6. Khách hàng đánh giá:
  - Phát triển mẫu: Tốt
  - Giao hàng đúng hạn: Tốt
  - Chất lượng hệ thống : Khá
  - Trách nhiệm xã hội: Khá
7. Tổng cục thuế đánh giá đơn vị nộp thuế cao nhất Việt Nam xếp 747/1000 đơn vị.



8. Đạt nhãn hiệu hàng đầu Việt Nam, sản phẩm vàng năm 2020.
9. Đảm bảo trật tự, an ninh, chính trị, an toàn phòng cháy chữa cháy trong năm không có chuyện gì xảy ra.

## **PHẦN 2: BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG HĐQT VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020**

### **I. Đánh giá chung**

- Trong năm HĐQT đã tổ chức họp 06 kỳ trong đó có 02 kỳ họp bất thường.
- Nội dung họp đề ra các nghị quyết trong từng thời điểm phù hợp với nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên hằng năm.
- Ngoài ra HĐQT thường xuyên theo dõi diễn biến hoạt động SXKD tổ chức khảo sát nghiên cứu thị trường, chỉ đạo, phối hợp với ban điều hành thực hiện các nghị quyết đề ra.
- Ban kiểm soát một quý họp 1 lần và hoạt động theo đúng chức năng của ban kiểm soát.

### **II. HĐQT và BKS tự đánh giá**

- HĐQT và BKS tự đánh giá là hoàn thành nhiệm vụ và hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra.
- Đề nghị Đại hội phê duyệt chi phí và thưởng lợi nhuận kế hoạch và lợi nhuận vượt kế hoạch năm 2020.

### **III. Phương án phân phối lợi nhuận của HĐQT và BKS năm 2020**

- Tờ trình 01|PPLN.2020 phương án phân phối lợi nhuận.
- Tờ trình 02|LNVKH.2020 trích thưởng cho HĐQT
- Tờ trình 03|CP.HĐQT&BKS.2020 trích chi phí hoạt động cho HĐQT và BKS

### **IV. Phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2021**

- Tổ chức chuẩn bị cho ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.
- Tổ chức định kỳ 1 quý họp 1 lần và bất thường giải quyết công việc theo điều lệ và nghị quyết Đại hội cổ đông đề ra.
- Phối hợp với ban điều hành để thực hiện tốt kế hoạch năm 2021.
- Tổ chức khảo sát nghiên cứu thị trường hằng năm từ 1 đến 2 lần. khi dịch Covid19 thì không còn





## PHẦN 3: KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

### I. Đánh giá chung

- Tình hình kinh tế chính trị năm 2021 dự báo toàn cầu chưa ổn định, cuộc chiến thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc chưa có hồi kết.
- Tình hình dịch bệnh chưa có thể hết và hồi phục vào cuối năm 2021
- Sức mua toàn cầu sẽ giảm trong đó có nhu cầu sử dụng sản phẩm dệt may.
- Do giãn cách xã hội các chuỗi cung ứng làm ảnh hưởng rất lớn đến quá trình sản xuất và tiêu thụ sản phẩm cho các thị trường lớn.
- Tình hình lao động vẫn còn biến động do môi trường lao động và tính toán thay đổi ngành nghề, thu nhập của giới lao động trẻ càng năng động hơn.

### II. Mục tiêu cơ bản cho năm 2021

1. Mục tiêu cơ bản cho năm 2021 là cố gắng duy trì được năng lực sản xuất và có hiệu quả. Trong trường hợp đặc biệt thì mới thu hẹp sản xuất
2. Duy trì cơ cấu tổ chức quản lý của công ty
  - Văn phòng công ty: 120 người
  - Xí nghiệp 123: 144 người
  - Xí nghiệp 6: 1096 người
  - Xí nghiệp 7: 573 người
  - Xí nghiệp 45: 873 người
  - Tổng cộng: 2770 người
3. Duy trì phương thức sản xuất:
  - 45% sản xuất FOB để xuất khẩu vào thị trường Mỹ và EU.
  - 45% sản xuất CMP theo phương thức gia công để xuất khẩu vào thị trường Nhật.
  - 10 % phát triển vào thị trường khác.

### III. Các chỉ tiêu kế hoạch

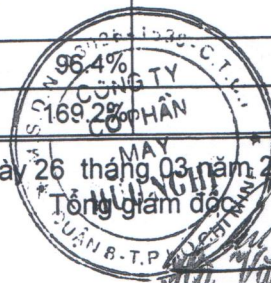
1. Các chỉ tiêu (xem biểu số 01|KDTH)
2. Biện pháp thực hiện KHSXKD năm 2021
  - Duy trì khách hàng chính là Columbia và Sumitex.
  - Tăng cường khâu phát triển mẫu mã để xây dựng khách hàng mới và thị trường mới.
  - Dự báo thị trường kết hợp điều chỉnh năng lực sản xuất.



**THỰC HIỆN NĂM 2020 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2021**

TT	CHỈ TIÊU	Đvt	Kế hoạch năm 2020	TH năm 2020	TH vs- KH 2020	So với cùng kỳ	Kế hoạch năm 2021
a	b	c	1	2	3=2/1	4	5
<b>I.</b>	<b>Kim ngạch xuất khẩu</b>	(Usd)	<b>31,201,199</b>	<b>38,750,545</b>	<b>124.2%</b>	<b>75.4%</b>	<b>32,761,259</b>
1	Xuất FOB		24,864,799	28,408,649	114.3%	68.6%	26,108,039
2	Xuất gia công		6,336,400	10,341,897	163.2%	103.9%	6,653,220
<b>II.</b>	<b>Doanh thu</b>	(Tr đ)	<b>726,868</b>	<b>900,003</b>	<b>123.8%</b>	<b>75.4%</b>	<b>763,061</b>
1	Xuất FOB		576,863	658,421	114.1%	68.6%	605,707
2	Xuất gia công		147,004	239,366	162.8%	103.8%	154,355
3	Doanh thu khác		3,000	2,216	73.9%	90.3%	3,000
<b>III.</b>	<b>Sản lượng nhập kho</b>	(Usd)	<b>18,978,860</b>	<b>16,539,721</b>	<b>87.1%</b>	<b>83.0%</b>	<b>16,450,416</b>
1	Xí nghiệp 123		813,984	716,995	88.1%	82.0%	650,032
2	Xí nghiệp 6		6,109,917	5,132,129	84.0%	80.3%	5,200,256
3	Xí nghiệp 7		3,054,959	2,659,847	87.1%	73.9%	2,600,128
4	Xí nghiệp 45		9,000,000	8,030,749	89.2%	88.5%	8,000,000
<b>IV.</b>	<b>Lợi nhuận</b>	(Tr đ)	-				-
1	Trước thuế		40,000	124,741	311.9%	102.6%	40,000
2	Sau thuế		32,000	99,722	311.6%	102.8%	32,000
<b>V.</b>	<b>Cổ tức</b>		-				-
1	Tỷ lệ chia cổ tức	%	20	40	200.0%	100.0%	20
2	Cổ tức bằng tiền mặt	(Tr đ)	23,778	47,555	200.0%	100.0%	23,778
<b>V.</b>	<b>Lao động</b>	Người	<b>3,574</b>	<b>3,111</b>	<b>87.0%</b>	<b>87.7%</b>	<b>3,026</b>
1	Văn phòng công ty		137	129	94.2%	94.2%	131
2	Xí nghiệp 123		218	171	78.4%	79.9%	144
3	Xí nghiệp 6		1,351	1,209	89.5%	90.1%	1,192
4	Xí nghiệp 7		694	632	91.1%	91.2%	599
5	Xí nghiệp 45		1,174	967	82.4%	83.1%	960
<b>VI.</b>	<b>Thu nhập bình quân</b>	Ngìn / người	<b>9,628</b>	<b>9,412</b>	<b>97.8%</b>	<b>95.6%</b>	<b>9,412</b>
1	Văn phòng công ty		13,131	13,289	101.2%	91.0%	13,289
2	Xí nghiệp 123		9,857	9,575	97.1%	98.9%	9,575
3	Xí nghiệp 6		8,055	7,744	96.1%	95.2%	7,744
4	Xí nghiệp 7		9,119	8,637	94.7%	90.2%	8,637
5	Xí nghiệp 45		11,288	11,458	101.5%	100.0%	11,458
<b>VII.</b>	<b>Đầu tư xây dựng (1-3)</b>	(Tr đ)	<b>57,000</b>	<b>81,313</b>	<b>142.7%</b>	<b>164.6%</b>	<b>30,000</b>
1	Thiết bị đầu tư đổi mới		10,000	27,450	274.5%	239.7%	20,000
2	Văn phòng công ty		-	91	-	-	5,000
3	Nhà xưởng XN6		47,000	45,314	96.4%	-	5,000
4	Sửa chữa và phát triển		5,000	8,458	169.2%	-	-

Ngày 26 tháng 03 năm 2021

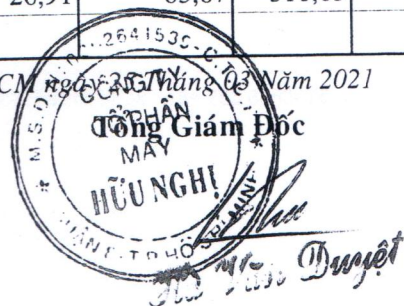


*Nguyễn Văn Dũng*

**BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2020  
VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2021**

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tỉ lệ % TH/KH	Kế hoạch năm 2021
A	B	C	1	2	3=2/1	4
<b>A</b>	<b>Tổng số lao động bình quân</b>	người	<b>3.574</b>	<b>3.111</b>	<b>87,05</b>	<b>3.026</b>
<b>B</b>	<b>Kết quả sản xuất kinh doanh</b>					
1	Kim ngạch xuất khẩu giá thanh toán	usd	31.201.199	38.750.545	124,20	32.761.259
2	Tổng doanh thu	tr.đ	726.868	900.003	123,82	763.061
3	Lợi nhuận trước thuế	tr.đ	40.000	124.741	311,85	40.000
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp nộp ngân sách	tr.đ	8.000	25.018	312,73	8.000
5	Lợi nhuận sau thuế	tr.đ	32.000	99.723	311,63	32.000
6	Tổng lợi nhuận còn lại để trích các quỹ và chia cổ tức	tr.đ				
	_ Chi cổ tức	tr.đ	23.778	23.778	100,00	23.778
	_ Trích quỹ đầu tư phát triển	tr.đ	3.200	38.384	1.199,50	3.200
	_ Quỹ khen thưởng , Phúc lợi	tr.đ	3.200	9.697	303,03	3.200
7	Thu nhập bình quân (1000đ/người/tháng)		9.628	9.412	97,76	9.000
8	Tổng giá trị đầu tư TSCĐ	tr.đ	62.000	81.313	131,15	30.000
<b>C</b>	<b>Chỉ tiêu tài chính</b>					
<b>I</b>	<b>Cơ cấu tài sản và nguồn vốn (số cuối kỳ)</b>					
1	Tổng tài sản	tr.đ	474.121	600.545	126,66	500.545
	_ Tài sản lưu động và đầu tư ngắn hạn	tr.đ	377.688	439.589	116,39	369.590
	_ Tài sản cố định và đầu tư dài hạn	tr.đ	96.433	160.956	166,91	130.955
2	Tổng nguồn vốn	tr.đ	474.121	600.545	126,66	500.545
	_ Nợ phải trả	tr.đ	239.315	237.643	99,30	237.643
	Trong đó : vay dài hạn	tr.đ				
	_ Nguồn vốn chủ sở hữu	tr.đ	234.806	362.902	154,55	262.902
	Trong đó : Vốn đầu tư của chủ sở hữu (vốn Đ/Lệ)	tr.đ	118.900	118.900	100,00	118.900
<b>II</b>	<b>Các chỉ tiêu tài chính</b>					
1	Bố trí cơ cấu tài sản					
	- Tài sản dài hạn / tổng tài sản	%	20,34	26,80	131,77	26,16
	- Tài sản ngắn / tổng tài sản	%	79,66	73,20	91,89	73,84
2	Bố trí cơ cấu vốn					
	- Nợ phải trả / tổng nguồn vốn	%	50,48	39,57	78,40	47,48
3	Khả năng thanh toán					
	- Tổng tài sản lưu động / tổng nợ ngắn hạn	lần	1,58	1,85	117,21	1,56
4	Tỉ suất sinh lời					
	- Lợi nhuận trước thuế / vốn điều lệ	%	33,64	104,91	311,85	33,64
	- Lợi nhuận sau thuế / vốn điều lệ	%	26,91	83,87	311,63	26,91

TP, HCM ngày 30 tháng 03 năm 2021





# TỜ TRÌNH

## PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2020

TP Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 03 năm 2021

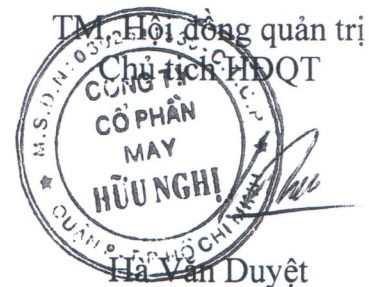
Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ**

- Căn cứ vào điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cp may Hữu nghị
- Căn cứ vào nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020.
- Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty CP may Hữu Nghị đã được kiểm toán đánh giá xác nhận.

Hội đồng quản trị dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 trình Đại hội cổ đông phê duyệt như sau:

1. Tổng lợi nhuận trước thuế:	124.740.958.658 đ
2. Thuế TNDN:	25.018.239.897 đ
3. Lợi nhuận sau thuế:	99.722.718.761 đ
Trong đó lợi nhuận vượt kế hoạch năm 2020:	67.722.718.761 đ
4. Lợi nhuận sau thuế được phân phối như sau:	99.722.718.761 đ
a. Trích quỹ khen thưởng phúc lợi 10% LN sau thuế:	9.972.271.876 đ
b. Trích quỹ đầu tư phát triển 10% LN sau thuế:	9.972.271.876 đ
c. Trích thưởng cho HĐQT 2% lợi nhuận vượt kế hoạch:	1.354.454.375 đ
d. Trích chia cổ tức bằng tiền mặt 40% VDL:	47.555.600.000 đ
5. Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2021, bổ sung vào quỹ đầu tư phát triển.	30.868.120.634 đ

Trên đây là nội dung phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 của công ty. Kính trình đại hội





# TỜ TRÌNH ĐỀ NGHỊ THƯỞNG LỢI NHUẬN VƯỢT KẾ HOẠCH NĂM 2020 CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TP Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 03 năm 2021.

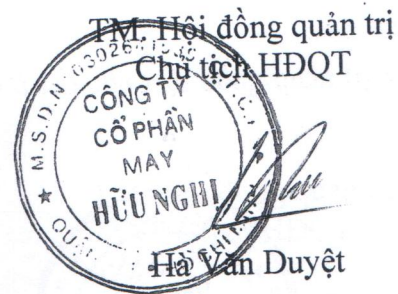
Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ**

- Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty CP may Hữu Nghị đã được kiểm toán đánh giá xác nhận.

Hội đồng quản trị dự kiến thưởng 2% lợi nhuận vượt kế hoạch năm 2020 cho Hội đồng quản trị trình Đại hội cổ đông phê duyệt như sau:

1. Tổng lợi nhuận trước thuế	124.740.958.658 đ
2. Thuế TNDN phải nộp:	25.018.239.897 đ
3. Lợi nhuận sau thuế:	99.722.718.761 đ
Trong đó:	
a. Kế hoạch lợi nhuận sau thuế:	32.000.000.000 đ
b. Lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch:	67.722.718.761 đ
4. Mức trích thưởng 2% lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch cho HĐQT:	1.354.454.375 đ

Trên đây là nội dung phương án thưởng lợi nhuận vượt kế hoạch năm 2020 của Hội đồng quản trị kính trình đại hội.





# TỜ TRÌNH

## CHI PHÍ THÙ LAO, CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT

TP Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 03 năm 2021.

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN MAY HỮU NGHỊ**

- Căn cứ vào nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.
- Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty CP may Hữu Nghị đã được kiểm toán đánh giá xác nhận.

### I. Hội đồng quản trị báo cáo chi phí hoạt động, chi phí thù lao cho HĐQT và BKS năm 2020 như sau:

1. Tổng doanh thu năm 2020	900.003.373.261 đ
2. Tổng lợi nhuận trước thuế 2020:	124.740.958.658 đ
3. Tổng chi phí	775.262.414.603 đ
4. Chi phí hoạt động, thù lao cho HĐQT và BKS được trích 0,2% trên tổng chi phí hợp lý hợp lệ.	1.550.524.829 đ
5. Thực tế chi 31/12/2020	1.648.888.880 đ
6. Chi phí chi vượt.	(98.364.051) đ

### II. Hội đồng quản trị dự kiến chi phí hoạt động, chi phí thù lao cho HĐQT và BKS năm 2021 là 0,2% trên chi phí hợp lý hợp lệ.

Trên đây là nội dung phương án chi phí hoạt động, chi phí thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát kính trình đại hội.

